

Số: 324/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 536/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp con chung” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Th, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp Tân Đ, xã Thành Th, tỉnh V.

Nơi ở hiện nay: ấp 2, xã Đốc Bình K, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Duy Văn T, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp Tân Đ, xã Thành T, tỉnh V.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Ngô Thị Th và anh Duy Văn T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:
 - 2.1. Về con chung: Anh Duy Văn T trực tiếp nuôi con là Duy Nhật T1, sinh ngày 25/4/2009, chị Ngô Thị Th không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung Duy Thị Tuyết L, sinh ngày 14/12/2004 đã trưởng thành nên chị Th, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Th được quyền thăm con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này một hoặc hai bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và việc cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về tài sản chung: Chị Ngô Thị Th và anh Duy Văn T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Ngô Thị Th và anh Duy Văn T đều trình bày không có.

2.4. Về án phí: Chị Ngô Thị Th tự nguyện nộp chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0012094 ngày 15/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị Th được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b)
- VKSND KV9-Vĩnh Long(1b)
- THADS tỉnh Vĩnh Long (1b)
- UBND xã Thành Thới (1b)
- Các đương sự (2b)
- Lưu hồ sơ, VP (3b)

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở

